

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Thông báo kết luận số 196-TB/TW ngày 16/3/2015 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về Đề án “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ trong tình hình mới”

Thực hiện Thông báo kết luận số 196-TB/TW ngày 16/3/2015 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về Đề án “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ trong tình hình mới”, Quyết định số 178/QĐ-TTg ngày 28/01/2016 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai Thông báo kết luận số 196-TB/TW ngày 16/3/2015 của Ban Bí thư Trung ương Đảng, Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh ban hành Kế hoạch triển khai trên địa bàn tỉnh với các nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH

Thông qua việc triển khai một số giải pháp bảo đảm thực hiện bình đẳng giới, góp phần nâng cao vị thế của phụ nữ và giảm khoảng cách giới trong một số lĩnh vực, ngành, vùng, địa phương có bất bình đẳng giới hoặc có nguy cơ bất bình đẳng giới cao.

II. YÊU CẦU

1. Việc tổ chức triển khai Thông báo kết luận của Ban Bí thư phải bám sát các quan điểm, mục tiêu của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ.

2. Bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa chính quyền các cấp với các tổ chức chính trị - xã hội trên địa bàn trong việc thực hiện bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ.

3. Tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu của cấp ủy, chính quyền từ tỉnh đến cơ sở trong việc triển khai công tác bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Quyết định số 3020/QĐ-UBND ngày 19/9/2011 của UBND tỉnh ban hành Chương trình hành động thực hiện Chiến lược Quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2011- 2020.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG CHỦ YẾU

1. Tiếp tục tuyên truyền, phổ biến, quán triệt làm chuyển biến nhận thức cho đội ngũ cán bộ, đảng viên, các tầng lớp Nhân dân về vị trí, vai trò của công tác bình đẳng giới và vì sự tiến bộ phụ nữ. Thông qua các cuộc Hội nghị, Hội thi, tập huấn, tọa đàm, nói chuyện chuyên đề ...dưới nhiều hình thức để chuyển tải các thông điệp về bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ đạt hiệu quả.

2. Tăng cường tham mưu việc lồng ghép vấn đề bình đẳng giới trong xây dựng, thực hiện pháp luật, các chủ trương chính sách của cấp ủy, chính quyền các cấp. Hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật, chương trình, kế hoạch, các chính

sách khi ban hành phải được lồng ghép giới gắn với tình hình thực tiễn của địa phương, đơn vị.

3. Thực hiện tốt chủ trương về tăng tỷ lệ phụ nữ tham gia quản lý, lãnh đạo; làm tốt công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng và bổ nhiệm cán bộ nữ; phấn đấu đạt mục tiêu đề ra trong Nghị quyết số 11-NQ/TW của Bộ Chính trị khóa X: “Phấn đấu đến năm 2020, cán bộ nữ tham gia cấp ủy đảng các cấp đạt từ 25% trở lên; nữ đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp từ 35% đến 40%. Các cơ quan, đơn vị có tỉ lệ nữ từ 30% trở lên, nhất thiết có cán bộ lãnh đạo chủ chốt là nữ. Cơ quan Đảng, Nhà nước, các sở, ban, ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân các cấp có tỉ lệ nữ phù hợp với mục tiêu bình đẳng giới”.

4. Tiếp tục hoàn thiện và thực hiện tốt chính sách, pháp luật về bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ, các chính sách đặc thù đối với phụ nữ vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn, phụ nữ là người dân tộc thiểu số; hoàn thiện và triển khai các giải pháp nhằm giảm thiểu bạo lực, buôn bán phụ nữ và trẻ em gái, tình trạng mất cân bằng giới tính khi sinh và hôn nhân có yếu tố nước ngoài không lành mạnh.

Phấn đấu mỗi cơ quan, đơn vị, địa phương có ít nhất một mô hình truyền thông về bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ.

5. Tiếp tục kiện toàn và nâng cao năng lực của cơ quan quản lý nhà nước về bình đẳng giới, vì sự tiến bộ của phụ nữ từ tỉnh đến cơ sở. Thành lập Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ ở các cơ quan Đảng. Bố trí nguồn lực cho hoạt động bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ nhằm đảm bảo thực hiện thành công các mục tiêu bình đẳng giới.

6. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các chính sách, pháp luật về bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ. Thành lập các đoàn kiểm tra, giám sát liên ngành, lồng ghép với các cuộc kiểm tra chuyên môn của cơ quan, đơn vị, địa phương để tổ chức thực hiện có hiệu quả; đặc biệt là gắn với cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016 - 2021 để có giải pháp tích cực đáp ứng các yêu cầu bình đẳng giới.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội:

a) Tăng cường tổ chức tuyên truyền các quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ phù hợp với từng nhóm đối tượng, vùng miền, từng thời điểm thích hợp.

b) Tiếp tục chỉ đạo triển khai các chương trình, đề án về công tác vì sự tiến bộ của phụ nữ và bình đẳng giới đã được phê duyệt.

c) Hướng dẫn việc tổ chức và hoạt động của Ban VSTBCPN ở các cơ quan, cấp ủy Đảng, các sở, ban, ngành, đoàn thể, đơn vị cấp tỉnh, các huyện, thành phố, thị xã, các xã, phường thị trấn; hướng dẫn lồng ghép bình đẳng giới trong các lĩnh vực; bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ làm công tác bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ từ tỉnh đến cơ sở.

2. Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ tỉnh:

a) Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chức năng liên quan trong việc đề xuất hoàn thiện chính sách, pháp luật và các giải pháp nhằm tăng tỷ lệ phụ nữ

tham gia quản lý, lãnh đạo. Trước mắt cần tích cực, chủ động tham mưu triển khai các chương trình phối hợp liên ngành nhằm phấn đấu đạt tỷ lệ phụ nữ tham gia đại biểu Quốc hội khóa XIV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016 – 2021 theo Nghị quyết số 11/NQ-TW của Bộ Chính trị và mục tiêu về bình đẳng giới đã đề ra; đẩy mạnh công tác truyền thông về bình đẳng giới trong tất cả các lĩnh vực nhằm góp phần nâng cao nhận thức, tiến tới thay đổi hành vi, xóa bỏ định kiến về giới trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và các tầng lớp Nhân dân.

b) Tăng cường kiểm tra việc thực hiện chính sách, pháp luật về sự tiến bộ của phụ nữ ở các Sở, ban, ngành và địa phương; kiến nghị sửa đổi, bổ sung và thực hiện đúng các chính sách, pháp luật liên quan đến bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ.

3. Sở Nội vụ:

a) Tiếp tục phối hợp với Ban Tổ chức Tỉnh ủy nghiên cứu đề xuất giải pháp nhằm đảm bảo tỷ lệ nữ ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp theo quy định của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân; thúc đẩy sự tham gia nhiều hơn của phụ nữ với vai trò là người ra quyết định trên các lĩnh vực chính trị, kinh tế - xã hội....

b) Tổ chức triển khai thực hiện các biện pháp bảo đảm bình đẳng giới đối với nữ cán bộ, công chức, viên chức; triển khai việc quy hoạch, đào tạo bồi dưỡng, nâng cao năng lực, trình độ cho cán bộ đáp ứng yêu cầu.

4. Cục Thống kê: Rà soát, sửa đổi bộ chỉ tiêu thống kê phát triển giới của tỉnh phù hợp với tình hình thực tế và đáp ứng mục tiêu bình đẳng giới.

5. Sở Thông tin và Truyền thông: Chỉ đạo các cơ quan báo chí và hệ thống thông tin cơ sở đẩy mạnh hoạt động thông tin về bình đẳng giới; tổ chức tuyên truyền, giáo dục nâng cao năng lực truyền thông về giới cho đội ngũ phóng viên, biên tập viên, tuyên truyền viên, cán bộ làm công tác truyền thông tại hệ thống phát thanh, truyền hình, các cơ quan báo chí đóng trên địa bàn toàn tỉnh.

6. Sở Tư pháp: Hướng dẫn và kiểm tra việc thực hiện về lồng ghép vấn đề bình đẳng giới theo quy định tại Luật bình đẳng giới và các văn bản pháp luật có liên quan.

7. Sở Y tế: Xây dựng, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt và triển khai thực hiện Đề án kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh và chính sách chăm sóc sức khỏe sinh sản.

8. Công an tỉnh: Tổ chức triển khai có hiệu quả Chương trình hành động phòng, chống mua bán người, bảo vệ quyền lợi cho phụ nữ và trẻ em gái.

9. Văn phòng UBND tỉnh: Triển khai thực hiện hiệu quả Đề án giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong đồng bào dân tộc Chứt.

10. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên tích cực phối hợp với các Sở, ngành chức năng trong công tác kiểm tra, giám sát, tuyên truyền, phổ biến giáo dục chính sách, pháp luật về bình đẳng giới.

11. Đề nghị Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh: Tham gia xây dựng và tổ chức thực hiện các chủ trương, chính sách về công tác cán bộ nữ; phát hiện, bồi dưỡng, giới thiệu nguồn cán bộ nữ có chất lượng cho cấp ủy Đảng và chính quyền các

cấp; kiểm tra, giám sát và phản biện xã hội việc thực hiện chính sách, pháp luật về bình đẳng giới, công tác cán bộ nữ và phòng, chống bạo lực gia đình.

12. Các Sở, ban, ngành, đoàn thể, đơn vị cấp tỉnh khác; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã; các xã, phường, thị trấn: Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình thực hiện tốt các nội dung:

a) Tiếp tục tổ chức chỉ đạo triển khai có hiệu quả các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ.

b) Xây dựng và triển khai kế hoạch truyền thông về bình đẳng giới trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và các tầng lớp Nhân dân.

c) Tổ chức thực hiện tốt Kế hoạch số 14/KH-UBND ngày 16/01/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thực hiện Quyết định số 215/QĐ-TTg ngày 06/02/2014 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình hành động quốc gia về phòng, chống bạo lực gia đình đến năm 2020.

d) Bố trí kinh phí, đồng thời chủ động, tích cực huy động các nguồn lực khác để đảm bảo triển khai hiệu quả công tác này.

Chế độ thông tin báo cáo: Định kỳ 6 tháng và hàng năm các cơ quan, đơn vị, địa phương báo cáo tình hình, kết quả thực hiện Kế hoạch này về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội - Cơ quan Thường trực Ban VSTBCPN tỉnh để tổng hợp báo cáo Tỉnh ủy, UBND tỉnh và các Bộ, ngành Trung ương theo quy định.

Trong quá trình triển khai thực hiện, trường hợp có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh, kiến nghị về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp, báo cáo đề xuất UBND tỉnh xem xét giải quyết theo quy định./.

Nơi nhận:

- Bộ Lao động - TB và XH;
- Ủy ban Quốc gia VSTBCPN Việt Nam;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- UBND các huyện, TP, TX;
- Chánh VP UBND tỉnh;
- Thành viên, Thư ký Ban VSTBCPN tỉnh;
- Lưu: VT, VX₁;
- Gửi:
 - + Bản giấy: TP không nhận điện tử,
 - + Bản điện tử: TP còn lại.

[Handwritten mark]

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Đặng Quốc Khánh